

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại văn bản số 1707/SXD-VP ngày 03/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ 01 (một) thủ tục hành chính (TTHC) được ban hành mới, 05 (năm) TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan căn cứ các TTHC ban hành kèm theo Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc công khai, địa phương hóa các TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (csdlthc.dichvucong.gov.vn); phối hợp với Bộ Xây dựng xây

dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC để áp dụng thực hiện theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành; thay thế Danh mục và Quy trình nội bộ các TTHC có số thứ tự 01, 02 tại Mục 1, Phần I lĩnh vực Đường bộ tại Quyết định số 3068/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 và số thứ tự 02, 03, 04 tại Mục 1, Phần I lĩnh vực Đường bộ tại Quyết định số 1841/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, HCC₄.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Bá Hà

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TTHC ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC
ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH HÀ TĨNH**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. DANH MỤC TTHC ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI (01 TTHC)

TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	1.005021	Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở hành khách và xe ô tô	09 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp	Không	- Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở hành khách và xe ô tô. - Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng

				<p>xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính;</p> <p>- Dịch vụ công trực tuyến: https://dichvucong.gov.vn</p>		<p>ngủ, dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác;</p> <p>- Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới chở hành khách và xe ô tô.</p> <p>- Quyết định số 2503/QĐ-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.</p>
--	--	--	--	--	--	--

B. DANH MỤC TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (05 TTHC)

TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	1.000660	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định. - Thời hạn công bố: + Trường hợp quyết định công bố: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra; + Trường hợp thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách: trong thời hạn 02 ngày làm việc kể 	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; - Dịch vụ công trực tuyến: https://dichvucong.gov.vn 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/ 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; - Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác; - Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng,

			từ ngày kết thúc kiểm tra.			<p>chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; - Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở hành khách và xe ô tô; - Quyết định số 2503/QĐ-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
2	1.000672	Công bố lại bến xe khách	- Thời hạn kiểm tra: trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày	Như trên		Như trên

			<p>nhận đủ hồ sơ đúng quy định.</p> <p>- Thời hạn công bố:</p> <p>+ Trường hợp quyết định công bố: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra;</p> <p>+ Trường hợp thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách: trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.</p>			
3	1.001046	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Như trên	Không	Như trên
4	1.001061	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Như trên	Không	Như trên

5	1.013061	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Như trên	Không	Như trên
---	----------	--	--	----------	-------	----------

PHẦN II. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH


I. QUY TRÌNH NỘI BỘ TTHC ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI








1. Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở hành khách và xe ô tô

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.QLVT.51	
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC - Bến sử dụng phà một lối khi tham gia vào hoạt động vận tải chở hành khách và xe ô tô phải đáp ứng các quy định của Luật Giao thông đường thủy nội địa, Luật Đường bộ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thành lập hoặc cấp giấy phép hoạt động còn hiệu lực; có quy trình vận hành, khai thác được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; chỉ được phép chở hành khách, chở xe ô tô tải có tải trọng dưới 3,5 tấn và chở xe ô tô khách dưới 16 chỗ ngồi; - Bến phải được bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật theo quy định của tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật hiện hành; đảm bảo đầy đủ các điều kiện theo pháp luật về giao thông đường thủy nội địa; phải có nơi đỗ xe ô tô chờ qua phà và nhà chờ cho hành khách ở trước biển báo dừng lại ngoài cổng chắn của bến.		
2.2	Cách thức thực hiện TTHC		
	- Thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 02A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC phi địa giới hành chính; - Qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn .		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm	Bản chính	Bản sao
	- Đơn đề nghị phê duyệt quy trình (bản chính hoặc biểu mẫu điện tử) theo mẫu BM.QLVT.51.01;	X	
	- Quy trình vận hành, khai thác bến phà (hoặc bến khách ngang sông) sử dụng phà một lối chở hành khách và ô tô (bản chính, bản sao có chứng thực, bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc, bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính, bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu);		X

	- Quyết định thành lập hoặc giấy phép hoạt động (bản chính, bản sao có chứng thực, bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc, bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính, bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu).			X
	<p><i>Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường thì kèm theo bản gốc để đối chiếu; + Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính; + Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích thì nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền. 			
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)			
2.5	Thời hạn giải quyết Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.			
2.6	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường; - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.			
2.7	Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Xây dựng Cơ quan được ủy quyền: Không Cơ quan phối hợp: Không			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân			
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới chở người và xe ô tô theo mẫu BM.QLVT.51.02.			
2.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	1. Tiếp nhận hồ sơ: trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích hoặc trực tuyến Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. 2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn	Tổ chức, Cá nhân/ Cán bộ TN&TKQ		

	ngày trả kết quả và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm (nếu có); + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.		Giờ hành chính	Mẫu 01; 02; 03 (nếu có); 06 và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3
B2	Xem xét, kiểm tra hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo Quyết định phê duyệt Phương án đưa tàu lặn vào hoạt động, trình lãnh đạo Phòng xem xét; - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, lãnh đạo sở ký duyệt, văn thư đóng dấu và chuyển Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường để trả cho tổ chức, cá nhân theo bước B6.	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng; Lãnh đạo sở; Văn thư	06 ngày	Mẫu 05; Văn bản thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và hồ sơ bổ sung (nếu có). Hoặc mẫu 05, 06; dự thảo Quyết định phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở người và xe ô tô hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết.
B3	Xem xét, kiểm tra kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại B2.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải phương tiện và ATGT	1,5 ngày	Mẫu 05; Quyết định phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở người và xe ô tô hoặc Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện xác nhận đã được ký nháy.
B4	Phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bước B3.	Lãnh đạo Sở	01 ngày	Mẫu 05; Quyết định phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách

				ngang sông sử dụng phà một lưới chờ người và xe ô tô được phê duyệt hoặc Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện.
B5	Phát hành văn bản, chuyển kết quả sang Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường để trả cho tổ chức, cá nhân.	Văn thư	0,5 ngày	Mẫu 05, 06; Quyết định phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới chờ người và xe ô tô được phê duyệt hoặc Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện.
B6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Cán bộ TN&TKQ; Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Quyết định phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới chờ người và xe ô tô được phê duyệt hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết.
<i>Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>				
3	BIỂU MẪU			
	Mẫu 01	 Mẫu 01.docx Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		

	Mẫu 02	 Mẫu 02.docx Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ
	Mẫu 03	 Mẫu 03.docx Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
	Mẫu 04	 Mẫu 04.docx Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
	Mẫu 05	 Mẫu 05.docx Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Mẫu 06	 Mẫu 06.docx Sổ theo dõi hồ sơ
	BM.QLVT.51.01	Đơn đề nghị phê duyệt quy trình (bản chính hoặc biểu mẫu điện tử) theo mẫu  BM.QLVT.51.01
	BM.QLVT.51.02	Quyết định phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới chở người và xe ô tô theo mẫu  BM.QLVT.51.02
4	HỒ SƠ LƯU	
	- Các mẫu phiếu 01, 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
	- 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.	
	- Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện Quyết định phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới chở người và xe ô tô (trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện).	

Hồ sơ được lưu 05 năm tại Phòng Quản lý vận tải PT&ATGT. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của Sở Xây dựng và lưu trữ theo quy định hiện hành.

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG










1. Công bố đưa bến xe khách vào khai thác

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.QLVT.37	
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC Bến xe khách đưa vào khai thác phải đáp ứng yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách.		
2.2	Cách thức thực hiện TTHC		
	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 02A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh; - Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC phi địa giới hành chính; - Qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn. 		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm	Bản chính	Bản sao
	- Văn bản đề nghị công bố đưa bến xe khách vào khai thác theo mẫu BM.QLVT.37.01;	X	
	- Văn bản chấp thuận đầu nối đường ra, vào bến xe với đường bộ của cơ quan có thẩm quyền;	X	
	- Bản vẽ bố trí mặt bằng tổng thể bến xe;	X	
	- Quyết định cho phép đầu tư xây dựng, cải tạo của cơ quan có thẩm quyền nếu có thay đổi so với lần công bố trước (bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu);		X
	- Biên bản nghiệm thu các công trình xây dựng, cải tạo;	X	
	- Bản đối chiếu các quy định kỹ thuật theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách với các công trình của bến xe theo mẫu BM.QLVT.37.02;	X	
	- Quy chế quản lý khai thác bến xe khách do đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách ban hành.	X	

	<p><i>Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường thì kèm theo bản gốc để đối chiếu; + Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính; + Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích thì nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền. 			
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)			
2.5	<p>Thời hạn giải quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định. - Thời hạn công bố: + Trường hợp quyết định công bố: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra; + Trường hợp thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách: trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra. 			
2.6	<p>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường; - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. 			
2.7	<p>Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Xây dựng Cơ quan được ủy quyền: Không Cơ quan phối hợp: Không</p>			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân			
2.9	<p>Kết quả giải quyết TTHC Công bố đưa bến xe khách vào khai thác theo mẫu BM.QLVT.37.03.</p>			
2.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ: trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.</p> <p>2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p>	Tổ chức, Cá nhân/ Cán bộ TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02; 03 (nếu có); 06 và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3

	<p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm (nếu có);</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</p>			
B2	<p>Xem xét, kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện thì chuyển sang thực hiện theo bước B3; - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, lãnh đạo sở ký duyệt, văn thư đóng dấu và chuyển Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường để trả cho tổ chức, cá nhân theo bước B7. 	<p>Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng; Lãnh đạo sở; Văn thư</p>	01 ngày	<p>Mẫu 05; Văn bản thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và hồ sơ bổ sung (nếu có). Hoặc mẫu 05, 06; Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết.</p>
B3	<p>Tổ chức kiểm tra các điều kiện thực tế tại đơn vị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đủ điều kiện: Lập biên bản kiểm tra, dự thảo Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác trình lãnh đạo phòng xem xét; - Trường hợp không đủ điều kiện: Lập biên bản kiểm tra, Dự thảo Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện xác nhận, trình lãnh đạo phòng xem xét. 	<p>Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ</p>	04 ngày	<p>Mẫu 05; dự thảo Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác hoặc dự thảo Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện xác nhận.</p>

B4	Xem xét, kiểm tra kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bước B3.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải phương tiện và ATGT	1,5 ngày	Mẫu 05; dự thảo Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác hoặc dự thảo Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện xác nhận đã được ký nháy.
B5	Phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bước B4.	Lãnh đạo Sở	01 ngày	Mẫu 05; Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác được phê duyệt hoặc Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện.
B6	Phát hành văn bản, chuyển kết quả sang Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường để trả cho tổ chức, cá nhân.	Văn thư	0,5 ngày	Mẫu 05, 06; Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác được phê duyệt hoặc Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện.
B7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Cán bộ TN&TKQ; Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác được phê duyệt hoặc Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết.
<i>Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>				
3	BIỂU MẪU			

Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	 Mẫu 01.docx
Mẫu 02	Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ	 Mẫu 02.docx
Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	 Mẫu 03.docx
Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả	 Mẫu 04.docx
Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	 Mẫu 05.docx
Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ	 Mẫu 06.docx
BM.QLVT.37.01	Văn bản đề nghị công bố đưa bến xe khách vào khai thác theo mẫu	 BM.QLVT.37.01
BM.QLVT.37.02	Bản đối chiếu các quy định kỹ thuật theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách với các công trình của bến xe theo mẫu	 BM.QLVT.37.02
BM.QLVT.37.03	Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác theo mẫu	 BM.QLVT.37.03



4	HỒ SƠ LƯU
	- Các mẫu phiếu 01, 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.
	- 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.
	- Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác (trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện).
<p>Hồ sơ được lưu 05 năm tại Phòng Quản lý vận tải PT&ATGT. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của Sở Xây dựng và lưu trữ theo quy định hiện hành.</p>	







2. Công bố lại bến xe khách

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.QLVT.38	
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC Bến xe khách đưa vào khai thác phải đáp ứng yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách.		
2.2	Cách thức thực hiện TTHC		
	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 02A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh; - Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC phi địa giới hành chính; - Qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn 		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm	Bản chính	Bản sao
	- Văn bản đề nghị công bố lại bến xe theo mẫu BM.QLVT.38.01;	X	
	- Bản vẽ bố trí mặt bằng tổng thể các công trình xây dựng, cải tạo bến xe (nếu có thay đổi so với lần công bố trước);	X	
	- Quyết định cho phép đầu tư xây dựng, cải tạo của cơ quan có thẩm quyền nếu có thay đổi so với lần công bố trước (bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu);		X
	- Biên bản nghiệm thu các công trình xây dựng, cải tạo (nếu có thay đổi so với lần công bố trước);	X	
	- Bản đối chiếu các quy định kỹ thuật của quy chuẩn này với các công trình của bến xe (nếu có thay đổi so với lần công bố trước);	X	
	- Văn bản hoặc tài liệu chứng minh về thay đổi đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe (nếu có thay đổi so với lần công bố trước).	X	
	<p><i>Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</p>		

	<p>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính; + Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích thì nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền.</p>			
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)			
2.5	<p>Thời hạn giải quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra: trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định. - Thời hạn công bố: <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp quyết định công bố: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra; + Trường hợp thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bên xe khách: trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra. 			
2.6	<p>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường; - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. 			
2.7	<p>Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Xây dựng Cơ quan được ủy quyền: Không Cơ quan phối hợp: Không</p>			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân			
2.9	<p>Kết quả giải quyết TTHC Công bố đưa bên xe khách vào khai thác theo mẫu BM.QLVT.38.02.</p>			
2.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ: trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. 2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm (nếu có);</p>	<p>Tổ chức, Cá nhân/ Cán bộ TN&TKQ</p>	<p>Giờ hành chính</p>	<p>Mẫu 01; 02; 03 (nếu có); 06 và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3</p>

	+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.			
B2	Xem xét, kiểm tra hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện thì chuyển sang thực hiện theo bước B3; - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, lãnh đạo sở ký duyệt, văn thư đóng dấu và chuyển Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường để trả cho tổ chức, cá nhân theo bước B7.	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng; Lãnh đạo sở; Văn thư	01 ngày	Mẫu 05; Văn bản thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và hồ sơ bổ sung (nếu có). Hoặc mẫu 05, 06; Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết.
B3	Tổ chức kiểm tra các điều kiện thực tế tại đơn vị: - Trường hợp đủ điều kiện: Lập biên bản kiểm tra, dự thảo Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác trình lãnh đạo phòng xem xét; - Trường hợp không đủ điều kiện: Lập biên bản kiểm tra, Dự thảo Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện xác nhận, trình lãnh đạo phòng xem xét.	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	02 ngày	Mẫu 05; dự thảo Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác hoặc dự thảo Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện.
B4	Xem xét, kiểm tra kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bước B3.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải phương tiện và ATGT	1,5 ngày	Mẫu 05; dự thảo Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác hoặc dự thảo Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện đã được ký nháy.

B5	Phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bước B4.	Lãnh đạo Sở	01 ngày	Mẫu 05; Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác được phê duyệt hoặc Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện.
B6	Phát hành văn bản, chuyển kết quả sang Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường để trả cho tổ chức, cá nhân.	Văn thư	0,5 ngày	Mẫu 05, 06; Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác được phê duyệt hoặc Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện.
B7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Cán bộ TN&TKQ; Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác được phê duyệt hoặc Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết.
<i>Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>				
3	BIỂU MẪU			
Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		 Mẫu 01.docx	
Mẫu 02	Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ		 Mẫu 02.docx	







	Mẫu 03	 Mẫu 03.docx Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
	Mẫu 04	 Mẫu 04.docx Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
	Mẫu 05	 Mẫu 05.docx Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Mẫu 06	 Mẫu 06.docx Sổ theo dõi hồ sơ
	BM.QLVT.38.01	Văn bản đề nghị công bố đưa bến xe khách vào khai thác theo mẫu  BM.QLVT.38.01
	BM.QLVT.38.02	Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác theo mẫu  BM.QLVT.38.02
4	HỒ SƠ LƯU	
	- Các mẫu phiếu 01, 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
	- 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.	
	- Văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác (trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện).	
<p>Hồ sơ được lưu 05 năm tại Phòng Quản lý vận tải PT&ATGT. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của Sở Xây dựng và lưu trữ theo quy định hiện hành.</p>		



3. Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường tỉnh và đường quốc lộ đang khai thác được giao quản lý

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.QLHT.ĐB.02	
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
2.1	<p>Điều kiện thực hiện TTHC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vị trí đầu nối được thiết kế, xây dựng tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật; phù hợp với cấp đường và bảo đảm an toàn giao thông, năng lực thông hành của tuyến đường; - Trường hợp đầu nối đường khác với đường cao tốc, ngoài các quy định trên, khoảng cách giữa các vị trí đầu nối phải tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về thiết kế đường cao tốc. 		
2.2	<p>Cách thức thực hiện TTHC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 02A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh; - Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC phi địa giới hành chính; - Qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn 		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm	Bản chính	Bản sao
	- Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường tỉnh hoặc đường quốc lộ đang khai thác được giao quản lý theo mẫu quy định BM.QLHT.ĐB.02.01 hoặc biểu mẫu điện tử theo quy định;	x	
	- Hồ sơ khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công công trình nút giao đầu nối vào đường tỉnh hoặc quốc lộ đang khai thác, bao gồm: thuyết minh thiết kế, bản vẽ thiết kế nút giao đầu nối và bản vẽ hoàn trả kết cấu hạ tầng đường tỉnh hoặc đường quốc lộ, bản vẽ tổ chức giao thông tại nút giao đầu nối, hồ sơ khảo sát địa hình, địa chất; văn bản/quyết định chấp thuận vị trí đầu nối vào đường tỉnh/quốc lộ đang khai thác trừ vị trí đầu nối không phải chấp thuận theo quy định tại Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ, Điều 77 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ;	x	
	- Văn bản giao làm chủ đầu tư nút giao đầu nối hoặc quyết định chủ trương đầu tư hoặc quyết định duyệt dự án đầu tư đường nhánh đầu nối vào đường tỉnh, đường quốc lộ đang khai thác.		x

	<p><i>Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường, trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích thì quét (scan) từ bản chính.</p>			
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).			
2.5	Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
2.6	<p>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường</p> <p>- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.</p>			
2.7	<p>Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Xây dựng</p> <p>Cơ quan được ủy quyền: Không.</p> <p>Cơ quan phối hợp: Không.</p>			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.			
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường tỉnh hoặc đường quốc lộ đang khai thác được giao quản lý.			
2.10	Quy trình xử lý công việc:			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ: trực tiếp từ tổ chức/cá nhân hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.</p> <p>2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm (nếu có);</p> <p>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung hoàn</p>	Tổ chức, cá nhân; Cán bộ TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có); 06 và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.

	thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.			
B2	Chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý KCHT- Sở Xây dựng.	Cán bộ TN&TKQ dịch vụ BCCI	0,5 ngày	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.
B3	Xem xét, thẩm định hồ sơ: + Nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường tỉnh được giao quản lý trình lãnh đạo Phòng Quản lý KCHT xem xét, ký nháy; + Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản thông báo không điều kiện chấp thuận trình lãnh đạo phòng xem xét ký nháy.	Chuyên viên Phòng Quản lý KCHT	03 ngày	Mẫu 05 và Dự thảo Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường tỉnh được giao quản lý hoặc dự thảo Văn bản thông báo không điều kiện chấp thuận
B4	Xem xét hồ sơ và ký nháy vào dự thảo kết quả thực hiện tại bước B3.	Lãnh đạo Phòng Quản lý KCHT	0,5 ngày	Mẫu 05 và Dự thảo Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường tỉnh được giao quản lý hoặc dự thảo Văn bản thông báo không điều kiện chấp thuận
B5	Xem xét, ký duyệt văn bản trình ký của Phòng Quản lý KCHT.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05 và Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường tỉnh đang khai thác được giao quản lý hoặc Văn bản thông báo không điều kiện chấp thuận
B6	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường.	Văn thư	0,5 ngày	Mẫu 05, 06 và Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường tỉnh đang khai thác được giao quản lý hoặc Văn bản thông báo không điều kiện chấp thuận

B7	Trả kết quả cho tổ chức cá nhân.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường tỉnh đang khai thác hoặc Văn bản thông báo không điều kiện chấp thuận
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/ chuyển/ trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC với các bước trong quy trình.</i></p>				
3	BIỂU MẪU			
	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	 Mẫu 01.docx	
	Mẫu 02	Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ	 Mẫu 02.docx	
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	 Mẫu 03.docx	
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả	 Mẫu 04.docx	
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	 Mẫu 05.docx	
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ	 Mẫu 06.docx	

	BM.QLHT.ĐB.02.01	<p>Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường tỉnh hoặc đường quốc lộ đang khai thác được giao quản lý</p>  <p>BM.QLHT.ĐB.02.01-sua.docx</p>
	BM.QLHT.ĐB.02.02	<p>Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường tỉnh hoặc đường quốc lộ đang khai thác được giao quản lý</p>  <p>BM.QLHT.ĐB.02.02-sua.docx</p>
4	HỒ SƠ LƯU	
	<p>- Các mẫu phiếu 01, 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.</p>	
	<p>- 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.</p>	
	<p>- Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường tỉnh hoặc đường quốc lộ đang khai thác được giao quản lý hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện chấp thuận.</p>	
<p>Hồ sơ được lưu 03 năm tại Phòng Quản lý KCHT. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của Sở Xây dựng và lưu trữ theo quy định hiện hành.</p>		


4. Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường tỉnh hoặc đường quốc lộ đang khai thác được giao quản lý

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.QLHT.ĐB.03		
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH			
2.1	<p>Điều kiện thực hiện TTHC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vị trí đầu nối được thiết kế, xây dựng tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật; phù hợp với cấp đường và bảo đảm an toàn giao thông, năng lực thông hành của tuyến đường; - Trường hợp đầu nối đường khác với đường cao tốc, ngoài các quy định trên, khoảng cách giữa các vị trí đầu nối phải tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về thiết kế đường cao tốc. 			
2.2	<p>Cách thức thực hiện TTHC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 02A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh; - Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC phi địa giới hành chính; - Qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn 			
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm	Bản chính	Bản sao	
	- Đơn đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường tỉnh hoặc quốc lộ đang khai thác được giao quản lý theo mẫu quy định BM.QLHT.ĐB.03.01 hoặc biểu mẫu điện tử theo quy định;	x		
	- Thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công nút giao đầu nối vào đường tỉnh/ quốc lộ đang khai thác; biện pháp bảo đảm giao thông đường bộ khi thi công xây dựng nút giao đầu nối.	x		
	<p><i>Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường, trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu; + Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích thì quét (scan) từ bản chính. 			
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).			
2.5	Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			

2.6	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường; - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.			
2.7	Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Xây dựng Cơ quan được ủy quyền: Không. Cơ quan phối hợp: Không.			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.			
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường tỉnh hoặc đường quốc lộ đang khai thác được giao quản lý.			
2.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	1. Tiếp nhận hồ sơ: trực tiếp từ tổ chức/cá nhân hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. 2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm (nếu có); - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.	Tổ chức, cá nhân; Cán bộ TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có); 06 và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.
B2	Chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý KCHT- Sở Xây dựng.	Cán bộ TN&TKQ dịch vụ BCCI	0,5 ngày	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.

B3	Xem xét, thẩm định hồ sơ: + Nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo Giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường tỉnh được giao quản lý trình lãnh đạo Phòng Quản lý KCHT xem xét, ký nháy; + Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản thông báo không điều kiện cấp phép trình lãnh đạo phòng xem xét ký nháy.	Chuyên viên Phòng Quản lý KCHT	03 ngày	Mẫu 05 và Dự thảo Giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường tỉnh được giao quản lý hoặc dự thảo Văn bản thông báo không điều kiện cấp phép
B4	Xem xét hồ sơ và ký nháy vào dự thảo kết quả thực hiện tại bước B3.	Lãnh đạo Phòng Quản lý KCHT	0,5 ngày	Mẫu 05 và Dự thảo Giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường tỉnh được giao quản lý hoặc dự thảo Văn bản thông báo không điều kiện cấp phép
B5	Xem xét, ký duyệt văn bản trình ký của Phòng Quản lý KCHT.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05 và Giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường tỉnh đang khai thác được giao quản lý hoặc Văn bản thông báo không điều kiện cấp phép
B6	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường.	Văn thư	0,5 ngày	Mẫu 05, 06 và Giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường tỉnh đang khai thác được giao quản lý hoặc Văn bản thông báo không điều kiện cấp phép
B7	Trả kết quả cho tổ chức cá nhân.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường tỉnh đang khai thác hoặc Văn bản thông báo không điều kiện cấp phép
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>			

	<i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/ chuyển/ trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC với các bước trong quy trình.</i>	
3	BIỂU MẪU	
	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả  Mẫu 01.docx
	Mẫu 02	Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ  Mẫu 02.docx
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ  Mẫu 03.docx
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả  Mẫu 04.docx
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ  Mẫu 05.docx
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ  Mẫu 06.docx
	BM.QLHT.ĐB.03. 01	Đơn đề nghị cấp Giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường tỉnh hoặc đường quốc lộ đang khai thác được giao quản lý  BM.QLHT.ĐB.03.01-s ua.docx

	BM.QLHT.ĐB.03. 02	<p>Giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường tỉnh hoặc đường quốc lộ đang khai thác được giao quản lý</p>  <p>BM.QLHT.ĐB.03.02-s ua.docx</p>
4	HỒ SƠ LƯU	
	- Các mẫu phiếu 01, 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
	- 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.	
	- Giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường tỉnh hoặc đường quốc lộ đang khai thác được giao quản lý hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp phép.	
<p>Hồ sơ được lưu 03 năm tại Phòng Quản lý KCHT. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của Sở Xây dựng và lưu trữ theo quy định hiện hành.</p>		

5. Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.QLHT.ĐB.04	
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
2.1	<p>Điều kiện thực hiện TTHC</p> <p>Đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, an toàn giao thông và không thuộc các trường hợp không phải cấp giấy phép thi công theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật Đường bộ.</p>		
2.2	<p>Cách thức thực hiện TTHC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 02A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh; - Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC phi địa giới hành chính; - Qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn 		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm	Bản chính	Bản sao
	- Đơn đề nghị theo mẫu quy định BM.QLHT.ĐB.04.01 hoặc biểu mẫu điện tử theo quy định;	X	
	- Bản vẽ thiết kế thi công có các thông tin về: vị trí, lý trình đường bộ, kích thước công trình trên mặt bằng công trình đường bộ và trong phạm vi đất dành cho kết cấu hạ tầng đường bộ; mặt đứng và khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình bên trên hoặc bên dưới đến bề mặt công trình đường bộ, khoảng cách theo phương ngang từ cột, tuyến đường dây, đường ống, bộ phận khác của công trình đề nghị cấp phép đến mép ngoài rãnh thoát nước dọc, mép mặt đường xe chạy hoặc mép ngoài cùng của mặt đường bộ; bộ phận công trình đường bộ phải đào, khoan khi xây dựng công trình;	X	
	- Đối với công trình đề nghị cấp giấy phép thi công trong phạm vi dải phân cách giữa của đường bộ, ngoài Bản vẽ thiết kế thi công phải có thông tin về khoảng cách theo phương thẳng đứng, phương ngang từ mép công trình đề nghị cấp phép đến bề mặt và mép ngoài dải phân cách giữa;	X	
	- Đối với công trình đề nghị cấp giấy phép thi công lắp đặt vào cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ có kết cấu phức tạp khác thì ngoài Bản vẽ thiết kế thi công phải có báo cáo kết quả thẩm tra	X	

	thiết kế và kết quả tính toán khả năng chịu lực của công trình đường bộ do tổ chức tư vấn đủ năng lực theo quy định của pháp luật về xây dựng thực hiện;			
	- Bản vẽ thiết kế hoàn trả công trình đường bộ bị ảnh hưởng; bản vẽ và thuyết minh: biện pháp tổ chức thi công, biện pháp bảo đảm giao thông trong thời gian thi công trên đường bộ đang khai thác.	x		
	<p><i>Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường, trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích thì quét (scan) từ bản chính.</p>			
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).			
2.5	Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
2.6	<p>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường; - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.</p>			
2.7	<p>Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Xây dựng. Cơ quan được ủy quyền: Không. Cơ quan phối hợp: Không.</p>			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.			
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác.			
2.10	Quy trình xử lý công việc:			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ: trực tiếp từ tổ chức/cá nhân hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.</p> <p>2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn</p>	Tổ chức, cá nhân; Cán bộ TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có); 06 và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.

	<p>ngày trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm (nếu có);</p> <p>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</p>			
B2	Chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý KCHT- Sở Xây dựng.	Cán bộ TN&TKQ dịch vụ BCCI	0,5 ngày	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.
B3	<p>Xem xét, thẩm định hồ sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo Giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác trình lãnh đạo Phòng Quản lý KCHT xem xét, ký nháy;</p> <p>+ Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản thông báo không điều kiện cấp giấy phép trình lãnh đạo phòng xem xét ký nháy.</p>	Chuyên viên Phòng Quản lý KCHT	03 ngày	Mẫu 05 và Dự thảo Giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác hoặc dự thảo Văn bản thông báo không điều kiện cấp phép
B4	Xem xét hồ sơ và ký nháy vào dự thảo kết quả thực hiện tại bước B3.	Lãnh đạo Phòng Quản lý KCHT	0,5 ngày	Mẫu 05 và Dự thảo Giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác hoặc dự thảo Văn bản thông báo không điều kiện cấp phép
B5	Xem xét, ký duyệt văn bản trình ký của Phòng Quản lý KCHT.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05 và Giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác hoặc Văn bản thông báo không điều kiện cấp phép
B6	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường.	Văn thư	0,5 ngày	Mẫu 05, 06 và Giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác hoặc Văn bản thông báo không điều kiện cấp phép

B7	Trả kết quả cho tổ chức cá nhân.	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác hoặc Văn bản thông báo không điều kiện cấp phép
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/ chuyển/ trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC với các bước trong quy trình.</i></p>				
3	BIỂU MẪU			
Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả			Mẫu 01.docx
Mẫu 02	Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ			Mẫu 02.docx
Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ			Mẫu 03.docx
Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả			Mẫu 04.docx
Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ			Mẫu 05.docx

	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ  Mẫu 06.docx
	BM.QLHT.ĐB.04.01	Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác  BM.QLHT.ĐB.04.01-sua.docx
	BM.QLHT.ĐB.04.02	Giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác  BM.QLHT.ĐB.04.02-sua.docx
4	HỒ SƠ LƯU	
	- Các mẫu phiếu 01, 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ.	
	- 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.	
	- Giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp giấy phép.	
Hồ sơ được lưu 03 năm tại Phòng Quản lý KCHT. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của Sở Xây dựng và lưu trữ theo quy định hiện hành./.		